

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



PHẠM THỊ DUNG

PHÁP LUẬT VỀ KINH DOANH DỊCH VỤ
LỮ HÀNH QUỐC TẾ, QUA THỰC TIỄN
TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH

Ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Hà Lệ Thủy**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn	5
7. Bố cục của luận văn.....	6
Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ	7
1.1. Khái quát về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	7
1.1.2. Vai trò của hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7
1.1.3. Các loại hình kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	8
1.2. Khái quát pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	8
1.2.1. Khái niệm pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	8
1.2.2. Lịch sử hình thành và phát triển của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	8
1.2.3. Nội dung của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	8
1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	9
Tiểu kết chương 1.....	10
Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH. 11	11
2.1. Thực trạng pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	11
2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	11
2.1.2. Đánh giá quy định của pháp luật hiện hành về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	13

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế tại tỉnh Quảng Bình	14
2.2.1. Một số kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	14
2.2.2. Một số vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	15
2.2.3. Nguyên nhân của những vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	15
Tiểu kết chương 2.....	16
Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG, CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ.....	17
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	17
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế trên cơ sở quán triệt sâu sắc đường lối đổi mới của Đảng về xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong thời kì mới	17
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế cần phát huy và tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước.....	17
3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế cần đảm bảo yếu tố hội nhập quốc tế	17
3.1.4. Hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế đảm bảo thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.....	18
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế..	18
3.2.1. Hoàn thiện pháp luật về ký quỹ.....	18
3.2.2. Hoàn thiện pháp luật về điều kiện chủ thể kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	18
3.2.3. Quy định quyền lợi và trách nhiệm của chủ thể kinh doanh dịch vụ lữ hành về việc mua bảo hiểm.....	18
3.2.4. Hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	19

3.2.5. Hoàn thiện pháp luật về xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	19
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.....	20
Tiêu kết chương 3.....	21
KẾT LUẬN	22
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	23

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Du lịch được Đảng và Nhà nước ngày càng quan tâm và đánh giá cao thông qua đóng góp quan trọng của du lịch vào phát triển bền vững kinh tế - xã hội thể hiện ở thu nhập và việc làm cho đông đảo tầng lớp dân cư, góp phần giảm nghèo, tăng cường giao lưu, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường. Việt Nam là một quốc gia có nền văn hóa phong phú, đa dạng với nhiều bản sắc văn hóa, dân tộc cùng với lợi thế cảnh quan, tài nguyên thiên nhiên hấp dẫn, đặc sắc, các di tích lịch sử, khảo cổ độc đáo đã trở nên tiêu biểu, nổi bật đối với các quốc gia trên thế giới, đặc biệt là về lĩnh vực du lịch. Song song với quá trình hội nhập kinh tế toàn cầu hóa, hoạt động du lịch được xem là một ngành “công nghiệp không khói” đem lại hiệu quả kinh tế cao góp phần vào thu nhập của nền kinh tế quốc dân cũng như hiệu quả trong quá trình phát triển văn hóa, quảng bá, giới thiệu hình ảnh, con người và vùng đất Việt Nam.

Dưới góc độ pháp luật, Nhà nước đã ban hành các văn bản pháp luật nhằm điều chỉnh các hoạt động liên quan đến lĩnh vực du lịch nói chung và kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế nói riêng. Cụ thể là Luật du lịch 2017 được ban hành (đã được Quốc hội khóa XIV thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018) và thay thế cho Luật du lịch 2005 góp phần tạo ra hành lang pháp lý thông thoáng và tạo điều kiện tốt hơn để doanh nghiệp du lịch kinh doanh lữ hành phát triển, hiệu quả. Trong quá trình phát triển, du lịch đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận, tuy nhiên do sự ảnh hưởng của quá trình hội nhập quốc tế, nền kinh tế thị trường cùng với sự phát triển của xã hội, Luật du lịch 2017 vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của hoạt động du lịch, đặc biệt là hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành. Qua thời gian dài áp dụng, pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành, đặc biệt là kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế đã bộc lộ nhiều vướng mắc, bất cập, chưa có sự chỉnh sửa, bổ sung kịp thời, phù hợp dẫn đến công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế còn hạn chế, các quy định chưa thống nhất, thiếu khả năng thực thi, không đảm bảo quyền lợi cho khách du lịch nội địa và quốc tế...

Dưới góc độ thực tiễn, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế là lực lượng làm du lịch đóng vai trò nòng cốt, trực tiếp khai thác và phân phối phần

lớn số lượng khách du lịch cho các doanh nghiệp phục vụ khác tham gia vào chuỗi giá trị du lịch. Đồng thời, doanh nghiệp kinh doanh lữ hành cũng là một trong những lực lượng đi đầu trong việc khai thác, sáng tạo, phát triển các tour du lịch đáp ứng những nhu cầu ngày càng đa dạng và yêu cầu chất lượng cao từ phía khách du lịch. Điều này khiến cho các doanh nghiệp lữ hành đóng vai trò quan trọng trong phát triển ngành du lịch. Tuy nhiên thực tế kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế cho thấy, vẫn còn nhiều rào cản, khó khăn và hạn chế dẫn đến hiệu quả chưa cao, nguy cơ tiềm ẩn vẫn tồn tại, đặc biệt chưa tạo được khả năng cạnh tranh dịch vụ lữ hành trong khu vực và quốc tế.

Từ thực trạng phát triển du lịch Việt Nam nói chung và đặc biệt là tỉnh Quảng Bình nói riêng, trước những xu hướng và yếu tố tác động hiện nay đặt ra yêu cầu cần tập trung thực hiện có tiêu điểm những giải pháp có tính then chốt và có sức huy động tổng thể hệ thống chính trị vào cuộc để có thể *“Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là định hướng chiến lược quan trọng để phát triển đất nước, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác”* như Nghị quyết của Bộ Chính trị đã khẳng định. Do đó, pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế cần được nhìn nhận một cách chi tiết, sâu sắc hơn. Chính vì vậy, việc nghiên cứu, bổ sung các quy định nhằm khắc phục những vướng mắc, bắt kịp với sự phát triển của xã hội trong việc thực hiện các hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế là hết sức cần thiết và cấp bách trong tình hình hiện nay. Đó cũng là lý do, tác giả lựa chọn đề tài: *“Pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, qua thực tiễn tại tỉnh Quảng Bình”* làm đề tài tốt nghiệp luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Luật Kinh tế.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Trong thời gian qua, hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành đã được các nhà nghiên cứu quan tâm phân tích, đánh giá góp phần hoàn thiện các khía cạnh của pháp luật về du lịch liên quan, cụ thể là các công trình như sau:

- Đặng Xuân Thủy (2018), *Pháp luật về cạnh tranh không lành mạnh trong lĩnh vực dịch vụ du lịch ở Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ Luật, Trường Đại học Luật, Đại học Huế.

- Lê Văn Cao (2018), *Pháp luật về kinh doanh dịch vụ du lịch tại khu du lịch, điểm du lịch - thực trạng tại một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long và giải pháp hoàn thiện*, Luận văn Thạc sĩ Luật, Trường Đại học Trà Vinh.

- Nguyễn Thị Minh Thảo (2018), *Điều kiện kinh doanh du lịch lữ hành theo pháp luật Việt Nam hiện nay*, Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Luật, Học viện Khoa học Xã hội.

Gần đây nhất là hai công trình của Nguyễn Thị Thái (2020), *Điều kiện kinh doanh dịch vụ lữ hành theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Luật kinh tế, Học viện Khoa học Xã hội; hay công trình của Đoàn Thị Hương (2020), *Pháp luật về kinh doanh lữ hành quốc tế và thực tiễn thực hiện ở Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ Luật, Trường Đại học Luật Hà Nội.

Ngoài ra, liên quan đến dịch vụ du lịch và kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế còn có một số bài viết sau đây:

- Cao Vũ Minh (2019), *Bất cập trong các quy định pháp luật liên quan đến sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch*, Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam số 07 (128).

- Đào Thị Thu Hằng (2020), *Hạn chế của pháp luật về du lịch trong quy định bảo vệ quyền lợi của khách du lịch và kiến nghị hoàn thiện*, Báo điện tử Nghiên cứu lập pháp vào ngày 07/01/2020.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận văn là nhằm cung cấp luận cứ khoa học để đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế ở Việt Nam hiện nay, qua đó góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia vào môi trường kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế một cách hiệu quả nhất, đạt được lợi ích tối đa.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận văn xác định nhiệm vụ nghiên cứu sau đây:

Một là, hệ thống hóa và làm rõ hơn những vấn đề lý luận và pháp luật liên quan đến kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế. Nhiệm vụ này được triển khai tại chương 1 của luận văn.

Hai là, phân tích và đánh giá thực trạng pháp luật hiện hành và thực tiễn áp dụng pháp luật liên quan đến kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế ở tỉnh Quảng Bình nói riêng và ở Việt Nam hiện nay. Nhiệm vụ này được triển khai trong chương 2 của luận văn.

Ba là, xây dựng định hướng để từ đó tạo cơ sở cho việc đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật cũng như giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được hiệu quả. Nhiệm vụ này được triển khai tại chương 3 của luận văn.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn bao gồm các đối tượng nghiên cứu sau:

- Một số vấn đề lý luận pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.
- Quy định pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.
- Thực tiễn áp dụng pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế ở Việt Nam nói chung và ở Quảng Bình nói riêng.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- **Phạm vi nội dung:** Luận văn tập trung nghiên cứu pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế theo các quy định của Luật Du lịch, Luật Cạnh tranh, Luật Doanh nghiệp và các quy định trong văn bản hướng dẫn thi hành.

- Phạm vi không gian: Luận văn chủ yếu tập trung phân tích, nghiên cứu đánh giá thực tiễn thực hiện tại tỉnh Quảng Bình

- Phạm vi thời gian: Từ năm 2018 cho đến năm 2022.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Đề tài được thực hiện dựa trên quan điểm của Chủ nghĩa Mác Lê nin về nhà nước và pháp luật là nền tảng để thực hiện các phương pháp nghiên cứu đặc thù phục vụ cho việc nghiên cứu đề tài.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Bên cạnh phương pháp luận, đề tài còn dựa trên những phương pháp nghiên cứu như sau: Phương pháp phân tích, tổng hợp, phương pháp hệ thống hóa lý thuyết, phương pháp so sánh, đối chiếu, phương pháp chứng minh để hoàn thành Luận văn.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa khoa học

Luận văn góp phần:

- Hệ thống hóa, bổ sung và phát triển những vấn đề lý luận về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế ở Việt Nam

- Làm rõ được khái niệm, đặc điểm của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, xác định các nội dung của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

- Phân tích một cách tương đối toàn diện về thực trạng pháp luật và vấn đề thực tiễn thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế trong lĩnh vực du lịch, đồng thời chỉ ra những hạn chế, bất cập của pháp luật hiện hành và những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành.

Trên cơ sở đó, luận văn cũng hướng tới việc đưa ra các giải pháp cụ thể dựa trên những định hướng cơ bản nhằm hoàn thiện khung pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh trên trường quốc tế của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Trên cơ sở nghiên cứu các quy định của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế và thực tiễn áp dụng pháp luật trong lĩnh vực này, luận văn góp phần bổ sung, hoàn thiện những vấn đề lý luận và pháp luật thực định, tạo cơ sở khoa học cho việc hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.

Luận văn có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo phục vụ công tác giảng dạy và học tập tại các cơ sở đào tạo luật, là tài liệu tham khảo cho các cơ quan thực thi pháp luật, các chủ thể, cán bộ, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện hoạt động kinh doanh dịch vụ luật hành quốc tế ở địa bàn tỉnh Quảng Bình nói riêng hay cả nước nói chung.

7. Bố cục của luận văn

Luận văn ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, phần nội dung được bố cục thành ba chương như sau:

Chương 1. Một số vấn đề lý luận pháp luật về kinh doanh dịch vụ luật hành quốc tế

Chương 2. Thực trạng pháp luật về kinh doanh dịch vụ luật hành quốc tế và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Quảng Bình

Chương 3. Định hướng, các giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ luật hành quốc tế

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ

1.1. Khái quát về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

1.1.1.1. Khái niệm về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Luật Du lịch 2017 quy định “*kinh doanh dịch vụ lữ hành là việc xây dựng, bán và tổ chức thực hiện một phần hoặc toàn bộ chương trình du lịch cho khách du lịch*”. Kinh doanh lữ hành du lịch bao gồm có lữ hành du lịch nội địa và lữ hành du lịch quốc tế.

1.1.1.2. Đặc điểm về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Những đặc điểm chung KDDVLH quy định, bao gồm:

Thứ nhất, hoạt động kinh doanh lữ hành phụ thuộc vào nguồn tài nguyên du lịch.

Thứ hai, hoạt động kinh doanh lữ hành cần có tiềm lực tài chính

Thứ ba, hoạt động kinh doanh lữ hành mang tính thời vụ.

Thứ tư, hoạt động kinh doanh lữ hành cần đội ngũ lao động trực tiếp.

Thứ năm, hoạt động kinh doanh lữ hành là ngành nghề trung gian.

Thứ sáu, hoạt động KDDVLH tạo ra chương trình du lịch, liên kết hợp tác phát triển để thu hút khách du lịch.

1.1.2. Vai trò của hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

1.1.2.1. Đối với khách du lịch

Với vai trò là trung gian, cầu nối liên kết giữa khách du lịch và người cung cấp dịch vụ tại địa phương, các doanh nghiệp KDDVLHQT có vai trò tác động đến việc quản lý và sử dụng tài nguyên thiên nhiên tại điểm đến thông qua việc ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn dịch vụ của KDL.

1.1.2.2. Đối với xã hội

Du lịch đóng góp rất lớn trong nền kinh tế - xã hội nước nhà, đặc biệt là hoạt động KDDVLHQT góp phần tăng thu nhập quốc dân, tạo công ăn việc làm, đem đến thu nhập cho hàng triệu lao động phục vụ trong ngành du lịch lữ hành.

1.1.3. Các loại hình kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Đón khách du lịch quốc tế vào trong nước (du lịch inbound)

Du lịch inbound “là một thuật ngữ trong ngành kinh doanh lữ hành nói về chuyên du lịch dành cho du khách từ nước ngoài đến tham quan, khám phá quốc gia sở tại”

Đưa khách du lịch nội địa ra nước ngoài (du lịch outbound)

Ngược lại với đón khách du lịch quốc tế vào Việt Nam (du lịch inbound), việc đưa khách du khách nội địa ra nước ngoài (du lịch outbound) là nói về chuyên du lịch dành cho du khách ở quốc gia sở tại (người Việt Nam, người nước ngoài tại Việt Nam) đến khám phá, trải nghiệm tham quan, các quốc gia nằm ngoài phạm vi, lãnh thổ của quốc gia sở tại (các quốc gia nước bạn).

1.2. Khái quát pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

1.2.1. Khái niệm pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế là tổng thể các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình xây dựng, bán và tổ chức thực hiện một phần hoặc toàn bộ chương trình du lịch cho khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam hoặc đưa khách du lịch ra nước ngoài.

1.2.2. Lịch sử hình thành và phát triển của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

1.2.2.1. Giai đoạn từ năm 1999 đến năm 2005

1.2.2.2. Giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2017

1.2.2.3. Giai đoạn từ năm 2017 đến nay

1.2.3. Nội dung của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Nội dung của pháp luật về KDDVLHQT bao gồm các nhóm quy phạm pháp luật sau đây:

Thứ nhất, nhóm quy phạm về điều kiện kinh doanh bao gồm điều kiện cấp phép kinh doanh, năng lực kinh doanh, thủ tục cấp phép kinh doanh.

Thứ hai, nhóm các quy phạm về quyền và nghĩa vụ của các doanh nghiệp KDDVLHQT.

Thứ ba, nhóm quy phạm về vi phạm và xử lý vi phạm trong hoạt động KDDVLHQT.

1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Pháp luật về KDDVLHQT cũng chịu sự tác động của những yếu tố xã hội nói chung trong quá trình áp dụng và thực hiện. Những yếu tố này chi phối và quyết định tính hiệu quả trong việc áp dụng pháp luật. Quan trọng hơn, những yếu tố này sẽ tạo động lực cho sự phát triển của ngành nghề kinh doanh dịch vụ du lịch nói chung và dịch vụ lữ hành quốc tế nói riêng ở mỗi địa phương. Những yếu tố đó bao gồm:

Thứ nhất, yếu tố chiến lược phát triển du lịch của quốc gia và của địa phương.

Thứ hai, yếu tố chính trị pháp luật.

Thứ ba, môi trường tự nhiên ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh du lịch.

Thứ tư, yếu tố lợi ích của doanh nghiệp.

Tiểu kết chương 1

Vai trò của du lịch có ý nghĩa hết sức quan trọng trong phát triển kinh tế, đời sống, xã hội. Từ việc phân tích, đánh giá về tính chất, đặc điểm của hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh du lịch; những rủi ro, tác động trong kinh doanh dịch vụ du lịch, qua đó nhìn nhận việc quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ du lịch là sự cần thiết và tất yếu khách quan. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế đang trên đà hội nhập quốc tế, kéo theo sự phát triển mạnh mẽ của dịch vụ du lịch, đòi hỏi các quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ du lịch cũng từng bước phát triển với xu hướng mở rộng hành lang pháp lý để các chủ thể kinh doanh khác nhau có thể gia nhập thị trường. Bên cạnh đó, tác giả Luận văn cũng đã nêu ra những điều kiện đăng kí kinh doanh dịch vụ du lịch theo pháp luật Việt Nam hiện hành. Với sự ra đời của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư năm 2014, Luật Du lịch 2017 đã có nhiều điểm mới, quy định chi tiết và phù hợp với xu thế phát triển. Sự thay đổi các quy định của pháp luật không chỉ là sự kế thừa những quy định cũ mà còn phát triển theo hướng thông thoáng hơn, tạo điều kiện cho môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các cá nhân, tổ chức, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho đất nước.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH

2.1. Thực trạng pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

2.1.1.1. Điều kiện kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Đối với điều kiện KDDVLHQT được thực hiện theo khoản 2, Điều 31 của LDL 2017: *“Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế tại ngân hàng; Người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế phải tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành về lữ hành, trường hợp tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ nghiệp vụ điều hành du lịch quốc tế”*.

- Phải có năng lực tài chính nhất định

- Điều kiện quy định về cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế

2.1.1.2. Thủ tục cấp phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Luật du lịch 2017 quy định thủ tục cấp phép kinh doanh DVLHQT như sau:

- Doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế nộp hồ sơ đến Tổng cục Du lịch.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Tổng cục Du lịch thẩm định, cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp và thông báo cho Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi doanh nghiệp có trụ sở; trường hợp từ chối, phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.1.1.3. Quyền và nghĩa vụ của các chủ thể kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

a. Quyền của chủ thể kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Doanh nghiệp kinh doanh tùy thuộc vào mô hình kinh doanh của mình mà có thể có các quyền sau theo quy định của pháp luật về du lịch và pháp luật thương mại.

- Quyền giao kết hợp đồng lữ hành.

- Quyền được nhà nước bảo hộ hoạt động kinh doanh lữ hành hợp pháp.

- Quyền tự do kinh doanh, tự chủ quyết định hoạt động kinh doanh lữ hành.

- Quyền được đưa khách du lịch trong nước ra nước ngoài (outbound) và đón khách du lịch quốc tế đến Việt Nam (inbound).

- Quyền và nghĩa vụ của chủ thể kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế đối với doanh nghiệp cung ứng dịch vụ lưu trú và dịch vụ vận chuyển hành khách.

b. Nghĩa vụ của chủ thể kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

- Thành lập doanh nghiệp, đăng ký hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê, kế toán, lưu giữ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Thông báo cho cơ quan chức năng khi có sự thay đổi về người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.

- Nghĩa vụ bảo vệ môi trường tuân thủ nguyên tắc phát triển du lịch bền vững

2.1.1.4. Vi phạm và xử lý vi phạm pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

a. Dưới góc độ pháp luật hành chính

* Nhóm hành vi liên quan đến sự phối hợp không kịp thời với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của khách du lịch trong thời gian tham gia chương trình du lịch.

* Nhóm các hành vi vi phạm trong việc thiết lập và kí kết hợp đồng.

* Nhóm các hành vi liên quan đến việc cung cấp thông tin trong hoạt động kinh doanh du lịch.

* Nhóm các hành vi về sử dụng hướng dẫn viên du lịch không tuân thủ quy định.

* Nhóm hành vi liên quan đến việc sử dụng giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành.

b. Dưới góc độ pháp luật hình sự

- Nhóm các hành vi xâm phạm quy định của nhà nước về trật tự quản lý kinh tế.

- Nhóm các hành vi xâm hại đến quyền sở hữu tài sản.

- Nhóm các hành vi xâm phạm đến an ninh quốc gia.

- Nhóm hành vi xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

2.1.2. Đánh giá quy định của pháp luật hiện hành về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

2.1.2.1. Những ưu điểm của pháp luật hiện hành về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Để chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng du lịch để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, giữ gìn trật tự an toàn xã hội tại các khu, điểm du lịch; phòng, chống gian lận thương mại, chống thất thu thuế, rửa tiền, ô nhiễm môi trường, Nhà nước phối hợp với cơ quan ban ngành đã ban hành đề án về phối hợp xử lý và phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Điều này cho thấy được sự quan tâm của nhà nước đối với lĩnh vực vốn nhạy cảm và có yếu tố nước ngoài như thế này.

Bên cạnh đó, với sự chỉ đạo của Nhà nước thông qua việc giao quyền hạn và nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn, qua việc áp dụng pháp luật, các cơ quan và người có thẩm quyền đã xử lý dứt điểm các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội tại các địa bàn trọng điểm về du lịch, tạo môi trường lành mạnh, an toàn góp phần phát triển du lịch bền vững; triển khai các giải pháp về bảo đảm an ninh du lịch từ khâu lập quy hoạch phát triển du lịch bền vững đến nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch, xử lý những vấn đề phức tạp phát sinh trong quá trình phát triển du lịch tại địa phương. Đồng thời với đó, pháp luật cũng đã đưa nội dung tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; nội dung về các biện pháp phòng ngừa, trách nhiệm, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân nhằm chủ động phòng ngừa tội phạm và phòng chống vi phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch. Qua đó, những nội dung trên đã tạo nên hệ thống pháp luật đồng bộ để tháo gỡ những vướng mắc có thể xảy ra trong thực tiễn trong lĩnh vực KDDVLHQT.

2.1.2.1. Hạn chế của pháp luật hiện hành về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Mặc dù những quy định của pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế về cơ bản đã đáp ứng được tình hình thực tế. Tuy nhiên do Luật du lịch ra đời cũng

đã hơn 5 năm cũng đã bắt đầu bộc lộ một số hạn chế, bất cập. Đặc biệt khi các mô hình kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế mới ra đời trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, phương thức hoạt động, cách thức tổ chức tour du lịch và các nội dung có liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành cũng đã thay đổi để thích nghi và cạnh tranh. Điều này đòi hỏi các quy định của pháp luật cần phải theo sát và thay đổi để đáp ứng với các quan hệ mới phát sinh.

Thời gian vừa qua, do ảnh hưởng của dịch Covid -19 thị trường du lịch giảm sôi động nhưng các cơ sở KDDVLH ngày càng tăng, đặc biệt là KDDVLHQT dẫn đến chất lượng dịch vụ chưa tốt, chưa đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch, CTKLM, bán chương trình du lịch qua mạng xã hội với giá thấp nhằm lừa gạt du khách, HDVDL hoạt động trái phép diễn ra thường xuyên, đặc biệt là HDVDL quốc tế có thể thông qua thuyết minh mà xuyên tạc chính trị ảnh hưởng đến Đảng và Nhà nước ta, đến tư tưởng của du khách, hoạt động tranh giành của các nhà xe trong việc đưa đón khách tham quan...

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế tại tỉnh Quảng Bình

2.2.1. Một số kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Kinh doanh lữ hành là một phần quan trọng trong hoạt động du lịch Quảng Bình. Các doanh nghiệp lữ hành một mặt giúp du khách cảm nhận sản phẩm trước khi họ quyết định mua và thực sự tiêu dùng nó thông qua các hình thức marketing của doanh nghiệp, giúp du khách tiết kiệm tài chính do được mua sản phẩm giá ưu đãi, thường thấp hơn giá công bố của các nhà cung cấp dịch vụ 10 - 20%. Mặt khác, giúp các nhà cung ứng sản phẩm du lịch quảng bá sản phẩm, chủ động lập kế hoạch và giảm bớt rủi ro. Đối với các doanh nghiệp dịch vụ khác, doanh nghiệp lữ hành thúc đẩy phát triển và giúp định hướng chiến lược xây dựng và phân phối sản phẩm dựa trên nhu cầu của du khách: vận tải, sản xuất và chế biến thực phẩm, dịch vụ nhà hàng, nhà nghỉ, giải trí và các dịch vụ tài chính... Đối với địa phương, doanh nghiệp lữ hành giúp người dân tìm thấy và nắm bắt cơ hội kinh doanh trên cơ sở sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực sẵn có, giúp họ ý thức hơn trong bảo tồn văn hóa truyền thống bản địa. Điều quan trọng là chính nhờ doanh nghiệp lữ hành, các địa phương

phát triển sản xuất, gia tăng mức tiêu thụ sản phẩm tại chỗ, tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập, thu hút sự quan tâm của bên ngoài, làm tiền đề cho phát triển.

Với chủ trương tập trung khai thác có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; góp phần vào tăng trưởng kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng du lịch - dịch vụ trong GDP, tỉnh Quảng Bình đã có những quyết sách, định hướng rõ rệt trong công tác xây dựng quy hoạch và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội nói chung và du lịch nói riêng.

2.2.2. Một số vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Bên cạnh sự phát triển và ngày càng khẳng định vai trò trong phát triển du lịch, hiện nhiều doanh nghiệp lữ hành trong nước đang gặp khó khăn về cơ sở hạ tầng và tiềm lực vốn. Đội ngũ nhân lực trong doanh nghiệp lữ hành còn thiếu và yếu về trình độ ngoại ngữ, kinh nghiệm, nhất là thiếu những người có chuyên môn cao.

Một số nguyên nhân tồn tại được đưa ra là cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng du lịch tuy đã được chú trọng đầu tư nhưng thiếu đồng bộ; thiếu các khu vui chơi giải trí, trung tâm mua sắm, chợ đêm, trạm dừng chân trên các tuyến đường, bãi đỗ xe du lịch tại thành phố Đồng Hới, các dịch vụ hỗ trợ phục vụ khách... Các khu, điểm, dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng giải trí theo hình thức thuê môi trường rừng còn nhiều sản phẩm ở dạng thử nghiệm cần hoàn tất nhanh các thủ tục pháp lý để triển khai dự án khai thác chính thức; nhiều khu vực rừng tại thị trấn Phong Nha và các xã vùng đệm có tài nguyên du lịch lớn nhưng chưa khai thác được do chưa xác định được loại rừng, chủ rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

Đáng chú ý, theo đánh giá hoạt động trên lĩnh vực kinh doanh lữ hành còn yếu, kinh nghiệm chưa nhiều, chưa năng động và đầu tư chuyên sâu bài bản cho công tác kinh doanh lữ hành, do vậy hiệu quả mang lại chưa cao.

2.2.3. Nguyên nhân của những vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Thứ nhất, nguyên nhân về khách quan

Thứ hai, nguyên nhân về trình độ đội ngũ làm công tác hướng dẫn du lịch.

Thứ ba, nguyên nhân về cơ chế, chính sách, pháp luật

Thứ tư, nguyên nhân về công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực cho ngành du lịch

Tiểu kết chương 2

Từ những vấn đề nghiên cứu ở Chương 1, tác giả tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật và thực tiễn quy định của pháp luật về KDDVLHQT trong Chương 2 của luận văn bao gồm: Thực trạng pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, thực tiễn pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế tại tỉnh Quảng Bình.

Kết quả cũng đã cho thấy rằng thực tiễn thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn tồn tại những bất cập, hạn chế. Điều này đã trở thành những trở ngại khiến cho việc kinh doanh dịch vụ lữ hành nói chung và dịch vụ lữ hành quốc tế nói riêng chưa đạt được hiệu quả. Ngoài ra, Quảng Bình là địa phương vốn có ưu thế về các địa điểm du lịch nổi tiếng, thu hút nhiều khách quốc tế đến tham quan và trải nghiệm. Để có thể phát huy tối đa thế mạnh vốn có của địa phương, bên cạnh pháp luật hiện hành quy định về các điều kiện, thủ tục, quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế ra, chính quyền địa phương cũng cần có những quy định đặc thù để phát huy tối đa giá trị của sản phẩm du lịch. Những nội dung này sẽ tiếp tục được đề cập trong chương 3 của đề tài.

Chương 3

ĐỊNH HƯỚNG, CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH QUỐC TẾ

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế trên cơ sở quán triệt sâu sắc đường lối đổi mới của Đảng về xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong thời kì mới

Sự kịp thời thể chế hóa đường lối, chính sách đổi mới của Đảng là nhiệm vụ cũng là chìa khóa dẫn đến thành công trong công cuộc xây dựng, hoàn thiện pháp luật. Trong tình hình đất nước đang có sự phát triển mạnh mẽ và hội nhập sâu rộng như hiện nay, yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật trong đó có pháp luật về kinh doanh dịch vụ nói chung và kinh doanh dịch vụ lữ hành nói riêng là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trong quá trình xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền.

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế cần phát huy và tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước.

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành và các lĩnh vực liên quan để tạo điều kiện cho phát triển du lịch luôn gắn liền với yếu tố quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế cần đảm bảo yếu tố hội nhập quốc tế

Trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, nhất là khi Việt Nam đã trở thành thành viên thứ 150 của Tổ chức Thương mại thế giới từ tháng 1 năm 2007, việc nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực lữ hành quốc tế để thu hút khách du lịch quốc tế vào Việt Nam là một đòi hỏi cấp thiết.

3.1.4. Hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế đảm bảo thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Để phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, bền vững và thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

3.2.1. Hoàn thiện pháp luật về kỹ quỹ

Trong tình hình đất nước đang có sự phát triển mạnh mẽ và hội nhập sâu rộng như hiện nay, yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật trong đó có pháp luật về kinh doanh dịch vụ nói chung và kinh doanh dịch vụ lữ hành nói riêng là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trong quá trình xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền.

3.2.2. Hoàn thiện pháp luật về điều kiện chủ thể kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Quy định về người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành còn chưa rõ ràng và tạo thêm gánh nặng cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành Điều 31 Luật Du lịch năm 2017 đặt ra quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ lữ hành là doanh nghiệp cần phải có người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành.

3.2.3. Quy định quyền lợi và trách nhiệm của chủ thể kinh doanh dịch vụ lữ hành về việc mua bảo hiểm

Dưới góc độ của người bán bảo hiểm thì tất cả các doanh nghiệp đều có trách nhiệm pháp lý đối với khách hàng, nhà cung cấp, cộng đồng. Mặc dù đã có quy định doanh nghiệp kinh doanh lữ hành phải mua bảo hiểm du lịch bắt buộc, nhưng trên thực tế, các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành thường chỉ mua bảo hiểm du lịch cho khách ở mức tối thiểu để giảm giá thành sản phẩm. Vậy nên, khi du khách gặp rủi ro, họ sẽ không được hỗ trợ hoàn toàn và có nhiều thứ bị loại trừ, nên mức bồi thường không cao. Trên thị trường hiện có rất nhiều sản phẩm bảo hiểm du lịch của các doanh nghiệp trong và ngoài nước có mức phí bảo hiểm khá thấp.

3.2.4. Hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Đề tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế được tồn tại và phát triển hoạt động du lịch lâu dài, góp phần phát triển ngành du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, các quy định về pháp luật du lịch lữ hành cần ban hành các văn bản cụ thể hóa các ưu đãi, hỗ trợ hơn nữa đối với các doanh nghiệp KDDVLH (kể cả không phải trong giai đoạn dịch Covid -19), cụ thể như sau:

“Thứ nhất, cần điều chỉnh giảm tiền thuê đất cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch (khách sạn, khu, điểm du lịch, kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa...).

Thứ hai, giảm tiền thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ số lượng khách trong năm là 5 ngàn KDL quốc tế hoặc 10 ngàn KDL nội địa trở lên.

Bên cạnh đó, việc hoàn thiện pháp luật cũng cần dựa trên cơ sở nghiên cứu, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của các nước phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội, phong tục tập quán nước ta. Việt Nam là một quốc gia có hệ thống pháp luật vẫn còn tồn tại nhiều mặt hạn chế so với các nước tiên bộ trên thế giới. Chúng ta không có nhiều kinh nghiệm trong cả việc ban hành văn bản pháp luật hay xây dựng nội dung các quy định trong Luật Du lịch. Do hoàn cảnh kinh tế, xã hội, trình độ lập pháp, đường lối chính sách, tập quán thương mại... khác nhau mà mỗi quốc gia có những quy định riêng liên quan đến điều kiện kinh doanh du lịch.

3.2.5. Hoàn thiện pháp luật về xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Kiến nghị cơ quan chức năng cần sửa đổi, bổ sung Điều 198 BLHS năm 2015 theo hướng quy định rõ hành vi “lừa dối” không chỉ dừng lại ở việc cân, đo, đếm, đánh tráo hàng hoá mà còn có cả các hành vi như che dấu thông tin, cung cấp thông tin không chính xác, tư vấn sai lệch về sản phẩm, dịch vụ... Đồng thời, nghiên cứu mở rộng đối tượng điều chỉnh về chủ thể thực hiện hành vi phạm tội lừa dối khách hàng đối với cả pháp nhân thương mại. Bởi thực tế hiện nay, để tối đa lợi nhuận có

không ít doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành cố tình gian dối, vi phạm pháp luật. Nhiều hành vi vi phạm pháp luật có tính chất và mức độ nguy hiểm đáng kể cho xã hội, trong đó có các hành vi lừa dối khách hàng do các pháp nhân là các công ty kinh doanh dịch vụ lữ hành thực hiện.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế

Một là, để tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về kinh doanh lữ hành, các cơ quan chức năng, Bộ, ngành liên quan cần tập trung triển khai kế hoạch chấn chỉnh hoạt động kinh doanh lữ hành, hướng dẫn viên và phát động chiến dịch nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ lữ hành chuyên nghiệp, uy tín, chất lượng; hướng dẫn viên chuyên nghiệp, thân thiện, yêu nghề. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch nhằm nâng cao ý thức của những tổ chức, cá nhân hoạt động trong ngành.

Hai là, tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá xúc tiến du lịch, ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch.

Ba là, đa dạng sản phẩm du lịch đáp ứng xu hướng mới của thị trường.

Bốn là, cần tuyên truyền hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, phát động phong trào ứng xử văn minh.

Năm là, nâng cao vai trò và trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch.

Sáu là, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước đối với hoạt động du lịch, tăng cường sử dụng các công nghệ thông tin hiện đại, khai thác hiệu quả Internet, thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch.

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở lý luận đã làm rõ ở Chương 1, những quy định pháp luật ở Chương 2 của luận văn này, cũng như đã chỉ ra những hạn chế, bất cập của quy định pháp luật về KDDVLHQT trong thực tiễn, Chương 3 đã đưa ra các định hướng hoàn thiện pháp luật về KĐVLHQT. Đó là cần phải dựa trên cơ sở quán triệt sâu sắc đường lối đổi mới của Đảng về xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong thời kì mới, cần đảm bảo yếu tố hội nhập quốc tế cũng như đảm bảo thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Ngoài ra chương 3 của luận văn cũng đã đưa ra nhóm giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm sửa đổi các quy định của pháp luật hiện hành và nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về KĐVLHQT. Những giải pháp này nhằm giải quyết các hạn chế, bất cập và góp phần củng cố hoàn thiện quy định của pháp luật KĐVLHQT, tạo điều kiện để doanh nghiệp lữ hành du lịch được phát triển theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế của xã hội hiện nay, nâng cao hiệu quả hơn nữa đối với hoạt động phát triển du lịch lữ hành ở Việt Nam nói chung và ở Quảng Bình nói riêng.

KẾT LUẬN

Luật Du lịch 2017 đã được ban hành và thực thi trong xã hội một khoảng thời gian chưa dài (5 năm) nhưng đã có tác động tích cực đến sự phát triển của du lịch, tạo ra được môi trường pháp lý thuận lợi, tạo điều kiện để doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành phục hồi và phát triển trở lại, đặc biệt là trong giai đoạn dịch Covid-19 vừa qua, góp phần giúp ngành du lịch Việt Nam đạt được nhiều kết quả to lớn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả, pháp luật về KDDVLH, nhất là pháp luật về kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế còn nhiều bất cập, thiếu sót chưa thực sự phù hợp với tình hình thực tế trong quá trình áp dụng các quy định về pháp luật KDDVLH của các doanh nghiệp KDDVLHQT hiện nay, mặt trái của hoạt động phát triển du lịch là các doanh nghiệp kinh doanh du lịch không hợp pháp, vi phạm các nguyên tắc về phát triển du lịch bền vững, làm ô nhiễm môi trường, việc đưa đón KDL quốc tế với thái độ và chất lượng chương trình du lịch không đảm bảo đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp nói riêng và lợi ích quốc gia nói chung; đồng thời, bất chấp các quy định của pháp luật vì mục đích lợi nhuận mà doanh nghiệp kinh doanh trái pháp luật. Trên cơ sở đó, yêu cầu đặt ra của pháp luật về KDDVLHQT cần được điều chỉnh để phù hợp với doanh nghiệp nhưng vẫn phải đảm bảo được các quy định theo pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp cho KDL và đảm bảo phù hợp với các nguyên tắc phát triển du lịch bền vững trong giai đoạn ngày nay. Do đó, pháp luật KDDVLHQT cần được nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện phù hợp với thực tế hơn nữa, khả thi hơn trong đời sống, bảo đảm quyền và nghĩa vụ đối với doanh nghiệp KDDVLH nói chung và doanh nghiệp KDDVLHQT nói riêng cũng như KDL quốc tế đến tham quan du lịch Việt Nam và ngược lại.

Trên cơ sở nghiên cứu, tác giả đã đề xuất kiến nghị sửa đổi một số quy định pháp luật hiện hành về du lịch và có liên quan đến ngành du lịch. Nhằm hoàn thiện quy định pháp luật du lịch và nâng cao hiệu quả KDDVLHQT để góp phần phát triển du lịch trong giai đoạn ngày nay.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Công Bằng (2014), *Pháp luật về kinh doanh lữ hành*, Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Luật, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Hà Thị Thanh Bình (2009), *Nội lực hóa các cam kết gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới của Việt Nam trong lĩnh vực thương mại dịch vụ*, Tạp chí nghiên cứu lập pháp.
3. Nguyễn Ngọc Điện (2021). *Phương pháp phân tích Luật viết*. Nxb chính trị Quốc gia Sự Thật, Hà Nội.
4. Nguyễn Thị Ngọc Hà (2021), *Bảo vệ quyền lợi khách hàng trong hợp đồng lữ hành*, Tạp chí Công thương.
5. Bùi Xuân Hải (2011). *Tự do kinh doanh: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, (6).
6. Đoàn Thị Hương (2020), “*Pháp luật về kinh doanh lữ hành quốc tế và thực tiễn thực hiện ở Việt Nam*”, Luận văn Thạc sĩ Luật, Trường Đại học Luật Hà Nội
7. Cao Vũ Minh (2019), *Bất cập trong các quy định pháp luật liên quan đến sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch*, Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, (07).
8. Mai Hồng Quý (2012). *Tự do kinh doanh và vấn đề bảo đảm quyền con người tại Việt Nam*. Nxb Lao động, Hà Nội.
9. Phạm Cao Thái (2010), *Pháp luật và thực thi pháp luật trong hoạt động lữ hành, hướng dẫn du lịch ở Việt Nam hiện nay*, Luận văn Thạc sĩ Du lịch, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội.
10. Nguyễn Thị Thái (2020), “*Điều kiện kinh doanh dịch vụ lữ hành theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh*”, Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Luật kinh tế, Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội.
11. Nguyễn Thị Minh Thảo (2018). *Điều kiện kinh doanh du lịch lữ hành theo pháp luật Việt Nam hiện nay*. Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Luật, Học viện khoa học xã hội.

12. Đỗ Cẩm Thơ (2015), *Bàn về bản chất của du lịch có trách nhiệm*, Tạp chí Du lịch Việt Nam, (11).

13. Đặng Xuân Thủy (2018). *Pháp luật về cạnh tranh không lành mạnh trong lĩnh vực dịch vụ du lịch ở Việt Nam*. Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Luật, Trường Đại học Luật, Đại học Huế.